

# Lục Tỉnh Tân Văn

聞 新 省 大

GIÁ BÁN

TRONG ĐỊA PHẬN BỘNG-DƯƠNG

|            |         |
|------------|---------|
| Một năm.   | 6 \$ 00 |
| Sáu tháng. | 3 50    |
| Ba tháng.  | 2 00    |
| Mỗi số.    | 0 08    |
| Đời chở đ. | 0 \$ 20 |

BẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC BIA

Một năm

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÙA NHỰT

Số : 615

NĂM THỨ MƯỜI BA

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

13 Avril 1919

13 tháng ba annam

Năm Kỷ-vi

DIRECTION ET ADMINISTRATION:  
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1950  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bắn để giá phản minh.

## GIA M THÂU

(La contrainte par corps)

Hiếp kẻ cắp, trợ đùa gian.

Luật !

Về việc nợ nần, nước nào cũng có luật buộc giam thâu, nếu người thiểu nợ không trả. Thiểu nợ mà không trả có hai cách: một là muốn trả mà bởi thế trả không nỗi, vì buôn bán lỗ, thất mùa màng, lảng gia bại sản; hai là có thể trả mà không muốn trả, để đánh lừa đánh đảo cho khỏi. Nước Hồngmao, luật khác hon luật trong xứ ta đây; ước phải chi xứ ta mà có luật như vậy mới qui cho. Là luật phân biệt người thiểu nợ muốn trả và vì bị lụy trả không nỗi, với người trả nỗi mà không muốn trả. Bên Hồngmao, người bị lụy trả không nỗi trong lúc, hẹn để ngày sau trả, thì không hề chi cả, luật chẳng cho giam thâu. duy có người có thể trả nỗi mà không chịu trả, luật mới buộc giam theo tù nợ. Luật xứ ta đây khác, chẳng phân biệt vậy đâu, cứ bê thiểu nợ trả không nỗi hoặc không muốn trả, chủ nợ vào đơn kiện. Lẽ thường tòa hộ pháo xứ về việc nợ nần, mỗi khi có ai vào đơn kiện ai thì tòa cứ việc gởi trả đòi tới. Chẳng biết người thiểu nợ ấy vì bị lụy mà trả không nỗi, hay là có thể mà không muốn trả. Đòi tới, hỏi em như vậy:

« Chủ ntn biết rằng chủ có thiểu nợ tên Z không? Chủ tinh chừng nào mới trả? »

Người thiểu nợ làm bộ cung kính, lấy lời nhỏ nhẹ mà bầm rằng: « Bầm có thiểu, nhưng bởi lúc này tung quá, nên chưa trả được. » Tòa cho về bình yên; đầu có đòi hỏi mấy lần, cứ lây nể ấy mà bầm thì tòa cũng an tâm mà để vậy, chờ chặng dè người cho vay bị kẻ thiểu nợ muốn cướp, có thể trả mà không thèm trả, mà tòa theo che chở cho nó hoài, làm thiệt cho tài chủ cùng là hại người buôn bán. Tỉ như tôi mở cửa hàng buôn bán, bán chịu cho tên X năm trăm, tên Y ba trăm. X, Y không thèm trả. Mình người nước nào cũng thế, mở cửa hàng buôn bán thì bán chịu biết mấy người; nay X, Y, không trả, mai A, B, cũng không trả, mỗi bán cho C, D, cũng không trả, lần lần ngày lụn tháng qua, xuất thì có thâu thì không, tiệm tối đóng cửa. Chứ khán quan hãy xét rằng tôi bị lỗ đóng cửa mà trốn, còn những người mua chịu của tôi đó tối cũng đóng cửa vậy, song ngủ an, vì có luật quan che chở. Tôi đầu có kiện, tòa đòi tới hỏi, thì họ cứ bầm lúc này tung, trả chưa được, rồi tòa cho về bình yên, đi lại tối mất của

còn phải lòn công vô ích. Ấy là nói về việc buôn bán, còn về việc nợ nần cũng vậy; vay rồi không muốn trả, chủ nợ kiện, tòa có hỏi tới cứ việc bầm êm như vầy thì yên, đi lại chủ nợ bị giết mà có luật hờ một bên che chở. Đường ấy có phải luật che chở cho đùa gian mong giật của người chặng? Chờ chi thiểu nợ mà bị lụy trả không nỗi thì chặng nỗi chi, cái này có thể trả mà không chịu trả, muốn giật mà tòa không phân biệt.

Tóm lại, quả luật phạt kẻ cắp mà trợ đùa gian. Tảng khốn kia nghèo đói quá, ăn cả một miếng bánh đỡ lòng, tối tối dòi ba tháng; còn người nợ có danh phận, giả vay mà giật của người, kiện tới tòa hỏi lờ-lờ cho qua buổi. Hay! Cũng có khi thời qua, tòa làm án cho thi hành vậy chờ chặng phải không, song người có sự-sản kia, chỉ ư gấp nhằm những chủ không sự-sản thì tòa cũng cam chịu vậy.

Cùng nghĩ ra chủ nợ bị giật thay kệ, kẻ giả vay mà giật thì vô can, ôi luật ôi là luật! Ai dám tưởng rằng kẻ giả vay mà giật của người chặng phải là mưu gian, chặng phải là kẻ cướp? Ai dám tưởng rằng kẻ cướp ấy nhẹ tội hơn thằng ăn cắp bánh kia chặng? Vậy mà luật che chở cho kẻ gian to, nghiêm phạt thằng ăn cắp nhỏ. Ấy vậy muốn cắp của, giật của người phải cho lanh, sắp đặt theo cách vay bợ nợ nần mà giật, thi vô can có luật quan che chở, bằng mà ăn cắp vụng về như thằng đòi mà ăn cắp bánh kia, thì luật không dung thứ. Bởi vậy, nhiều anh chúa Tàu Hồng-mao ráo khắp hoàn cầu buôn bán, luận ngang như vậy, mà nghĩ ra hồn lý :

« Chẳng cần kiện tới tòa, hé gấp thằng ăn cắp bánh thi đá đít đuổi đi, còn rủi mà gấp thằng giật của muôn, nên đánh trên đầu chửi bỏ! »

Nếu tiếc của tới tòa, đi lại đã mất của còn phải lòn công vô ích. »

Đó là nói về người thường dân, về người buôn bán, tòa dè vây đó, còn như với hàng viên quan, liệt vị biết tòa xử sao không? Viên quan mà thiểu nợ dầu muôn ngàn chi cũng vậy, kiện thì tòa xử truất mỗi tháng một phần năm, trong năm phần tiền lương chung niên mà thôi, chờ có can hệ gì. Nếu có năm chủ nợ hay là mươi chủ nợ, thì cũng chia nhau trong một phần năm ấy, chờ không

phép truất thêm nữa. Như một vị viên quan, lương chung niên sáu ngàn quan, thiếu bảy mươi nợ, mỗi mươi hai ba ngàn đồng; đòi không thèm trả; chủ nợ giận xumi kiện tới tòa, tòa xử truất một phần năm tiền lương. Sáu ngàn quan chia làm năm mươi phần là một ngàn hai trăm quan, chia ra 12 tháng, mỗi tháng một trăm quan; ôi, bảy mươi nợ lớn mà chia nhau mỗi tháng một trăm quan, thì đặng bao nhiêu? Bởi vậy hàng viên quan, dầu có thiểu nợ muôn của ai, cũng chẳng can gì mà, miêng là đừng thiểu của người có phép giam thâu minh thì yên, có luật tòa một bên, che chở cho vô hại.

Tóm lại người thiểu nợ vì bị lụy mà trả không kịp, dầu không xin, chủ nợ cũng vui lòng mà cho thay giấy, còn như kẻ vay rồi giật, tội lây làm lạ cho luật không buộc tội gian lường của, như kẻ cướp giật vậy, lại theo mà chờ che, để đi nghiên phạt kẻ khó đòi, cắp một hai miếng bánh. Nghĩ ra thật cũng kỳ, song luật ấy là luật, nói sao cho cùng.

Khuyên đồng bang phải dè với những người tha bang minh không có phép giam thâu, chờ lầm.

NAM HÒ-NGU

## NHÀ BẢO-SẢN

(La Maernité)

Sự sanh sản là nột sự quan hệ cho loài người thứ nhứt. Người Annam xưa nay tin vì hai chữ phước mạng, cho nên cứ cho rằng việc sanh sản là việc may rủi tại trời; vì vậy thầy thuốc cũng chẳng hề nghiên cứu lè gi, còn bà mụ thì không biết mộ chút một định gì hết; may nhâm người đẻ dè thì chặng nói gì, thì mà gặp người đẻ chậm lâu thì ngồi khoanh tay mà chịu, không biết phương thê gì mà cứu; thật là một sự nguy hiểm cho nhau mạng biết chừng nào.

Xét lại, từ ngày Nhà-nước Langsa sang xứ ta, người soi thâu tinh tệ như vậy thì người liền lập nhà-thương, cùng nhà bảo-sản, đặt quan thày xem sóc cùng bà-mụ, sau lần lần lập trường dạy-nghé làm mụ, dạy thành nghề rồi bố dì lồng sự các nhà bảo-sản. Từ ấy nhả bay, người Annam nhiều người đã biết được mà tra dè theo cách Tây, hoặc tới nhà bảo-sản, hoặc rước bà-mụ về nhà, ai ai thấy sự dè dặt và sạch sẽ thì đều lạy làm bệnh phước lâm. Trừ ra, cũng còn nhiều người ở miệt quê mìn, chưa hiểu dè lâm, và mắt cũng chưa tắng tuỷ, thì nói vầy nói khác, và lại có tánh câu nệ dã quen, cứ một lời nói với nhau rằng: Đất có lề, quê có thói, xưa kia không có bà-mụ Tây, thì mình lại không có mụ hay sao? thời ta cứ dùng mụ-bà dè cách Annam cho dè.

Xét lại lời nói đó, cũng không nên trách các người còn quê còn chưa biết; bởi sao, tiếng thì nói rằng, Nhà-nước lập nhà-thương cùng nhà bảo-sản, nơi các chò chầu-thàn lân cận, còn nhà quê có thay gì đâu mà biết: Thử xem như một hạt thì có một cái nhà-thương và một nhà bảo-sản mà thôi, còn hạt nào lớn thì thêm một cái nữa là đã nhiều rồi, có đâu mà dân gian dặng nhờ cho khắp.

Như nhà-thương thì một hạt lập một sở hoặc là hai sở thì cũng đủ rồi, vì người có bệnh chờ tới, đi-đi trong nửa ngày hay là một ngày cũng chưa muộn; tung sù có bệnh gì nguy cấp thì còn có phương này phí-tong khác, chưa đèn đòi sao; chỉ nghỉ cho đà-bà-oir khi chuyên bụng, từ nhà-quê muộn tới nhà-thương, đường đi nửa ngày, có chò đi hơn một ngày thì đi lầm sao cho kịp; mượn gì châng trước mực mà đè cách Annam.

Bà-mụ Annam nhiều bà mới là đại hại mới bay làm bướng quá hơu thay-thuộc-bắc nǚa; thầy-thuộc-bắc dâu dờ cho mây, chờ cũng làm ba-ti-ợn ba-dan được, chờ như bà-mụ bέ dờ thì thiệt là một người tay-ngang đó thôi; học với ai, sách vở nào, làm ầu tā, hại mạng người xưa nay thật là vô sô. Tôi đã thấy tường tạng trước mắt, nhiều người đàn-bà bị bà-mụ thời thúc dục dà quá mà chết, bà-mụ hay nói sự hiềm+ghéo rồi kinh hài mà chết, còn con vú mới dè thì nhiều đứa bị bà-mụ móc họng, sưng mà chết, buộc rún khúi cũng chết. Những sự chết ấy, có phải sô-gì mang gì đâu, là như vậy tai gi chặng chết?

Nghỉ mà thương cho bạn đàn-bà ở quê mìn, phân thì theo cỏ-uc dã quen, chưa được; hiểu sự văn minh cho lầm, phân lại bị chồng hoặc là bà con ngăn trở dùng theo cách đòi nay, thì biết sao, cũng cần rằng mà chịu; một đêu bà tiễn hơn hết, là hả bảo-sản không có ở gần, cho nên không thê nào mà tới cho kịp được.

Chờ chì Nhà-nước soi thâu tới chò dò, mà cứu nhơn mạng cho sanh linh, nghỉ phuơng thê nào, mọi là lập thêm phà bảo-sản, ít nǚa một tòng hoặc là truong 3, 4 làng lập một sở, phái người đàn-bà có học tốt nghiệp trường mụ (Ecole sage-femme) bò vào các chò ây dặng phòng khi cứu cấp cho các người sán-phụ trong khi nǚ nhuy khai huê, thì thật là một cái ơn trên vô hạn.

Lại xin một đêu nǚa là thí nghiệm tài nghệ của mụ Annam thiện nghệ thì đẻ, dở thì giải đì, mới ứu khôi iệ. Ấy là chò Nhà-nước nên cò cắp mà ra ơn.

Chì em tôi lâu nay, không dám nói ra, chò trong bụng những buồn thảm mà tôi riêng cho phận đàn-bà chúng tôi; buồn là buồn vi, Nhà-nước bảo hộ đã ra ơn thì ra ơn chung, sao lại trọng phân nam mà khinh phân nữ; tức như một sự lập trường học và sự lập nhà bảo-

sản đồ; bên dưới con-trai thì đã có trường Bồn-quốc, trường Tịnh, trường Tòng, trường Làng, lại còn các trường riêng khác nữa, như là trường Bá-ughe, trường Y-học, trường Tạo-tác v.v. Còn phía đàn-bà con gái thì chỉ trong mỗi tỉnh có một trường y-học mà thôi, các lồng, lồng đâu có. Còn như nhà bảo-sản tôi đã nói trên đó thì một tỉnh duy có một hai sở mà thôi, con nuô hàn vi thiêu chí người muôn ra học làm mực, trước nhờ hổng lộc Nhà-nước, sau cho biết nghệ đặng về giúp đỡ cho bà còn, song thầy Nhà-nước, sở lập thì ít, người cũng vừa dùng, còn chen vào đâu nữa, có phải là bọn nha cùi ít người được nhờ ơn khai hóa mà phản nhiều lại chịu chữ thiệt thòi chẳng?

Huống chi, sự sảm dụng là đều quan trọng lắm; Nhà-nước cũng muôn cho sở phòn dân càng ngày càng tròn, tộc loại càng ngày càng đông, thi Nhà-nước thè tát phải tình sao cho khôi bê thiệt hại chớ.

Tiên-nữ KIM-CHÂU

## Trách cung phái

(Critiques bien fondées)

Xem qui báo L.T.T.V. số 612, ngày 3 Avril 1919 trang thứ hai, bài mảng trộm mà lại trách thảm của M. Võ-kim-Trọng, trách mày người thợ-bạc annam sao không hùn hiệp cùng nhau đặng phái người qua Hồngkong mua vàng về xây dựng, cứ lẩn bẩn quanh năm mua vàng của các tiệm khách-trú tại Chợlớn; thật lời trách ấy rất nên hưu lý. Đề chi chúng tôi không biết nghệ buôn vàng là một nghệ rát đại lợi mà nở bờ cho người ngoại-bang thâu thuỷ; nhơn vì tư bản của chúng tôi rất nên eo hẹp, nên chưa đủ sức mà tranh cạnh mội lợi ấy đặng. Vả lại tại Saigon và Chợlớn có nhiều người thợ-bạc giàu có lớn, dư sức mà buôn bán vàng, chớ chi mày ông hùn hiệp cùng nhau lập một tiệm bán vàng tại Chợlớn, và ít tiệm nhánh trong Lục-tinh thì cái mồi lợi to này có lo gì, còn về tay người Khách. Trong Lục-châu biết là bao nhiêu thợ-bạc Annam, mỗi năm xài biệt mày muôn lượng vàng, nên người Annam mà dởm đương làm nghệ buôn vàng, thi cái quyền lợi lớn này có ngày chắc phái về tay người Nam-việt.

Tôi ước ao sao cho mày lò thợ-bạc Annam các ông có vồn lớn, hùn hiệp nhau, kẻ ít người nhiều, mờ cuộc đại thương, ngô hâu dùi dắt nhau trong nghệ nghiệp.

NGUYỄN-VĂN-LẠC.

## Văn Uyễn

(Variété littéraire)

### Bán dạ hoài tình

Giữa đêm đông chạnh lòng nhớ bạn, Khó lấp người mây đoan sâu vương. Ngụ tình cất bút nên chuong, Ngỏ thăm người ngọc cho trường dục trong. Keo sơn lòng những dặn lòng, Giang Nam, vị Bắc đợi trông bấy chày.

Sầu đậm đã khôn khuây tắt dạ, Dựa thơ song buôn bã xiết bao. Đèn chong tim lụn dầu hao, Bóng trăng vặc-vặc, bóng sao mờ-mờ. Trầm năm chí đốc đợi chờ, Dẫu rằng tóc bạc, dám lo chỉ hồng. Nghe trống trò chạnh lòng chua xót, Cảm phản em bèo bợ linh đình. Niềm riêng riêng nặng mốt minh, Hồi ai có thấu sự tình uầy chăng. Tương tư một gánh mang oằn, Biếng khuây dạ ngọc, khôn dẫn giọt cháu.

Nhớ những lúc tâm đầu, ý hiệp, Nhớ những ngày sứ điệp, tin ong. Nhớ khi nghĩa mặng, duyên nồng, Nhớ khi mệt gối, mệt mùng chung vui.

Nhớ ai nết đứng, dạng ngồi, Nhớ ai tiếng nói, dạng cười doan trang. Nhớ nhiều nỗi xôn xang dạ ngọc, Dựa mảnh tượng trân trọng đậm thịnh. Thương nhau vì nồng chút tình, Thà là từ biệt, ai dành sanh ly. Những mong chờ phung non kỳ, Duyên dâu lại có duyên gỉ long đong.

Trầm mối thảm chập chùng thêm nặng, Nghĩ sự duyên lòng quẩn, ruột đau. Xa xem trời nước mờ màu, Biết ai tố nỗi âm hao nan tưởng. Buôn trông một giải sòng tương, Buôn trông hoa cỏ vì sương vồ-vàng. Bóng trăng xế, dẫu rường lấp láng, Tiếng gà đã gáy sáng nghe vang. Lai rai tuyết bùa đòi ngàn, Biết sao gấp-dắng bạn vàng cho người. Kéo dây thảm ngậm than ngùi, Niềm riêng riêng nghĩ nghĩ thôi nặng nề.

Buôn dạo gói vườn huệ thơ thẩn, Bóng hồng đã lẩn-dần trời đông. Chim ca lán-liu cội tùng, Nghe ra như nấu như nung lòng vàng. Nhìn hoa dạ lai băng-hoàng, Ve ngâm chọc thảm, để than gay sầu.

Thà chẳng gấp buồi đầu cho rảnh, Chốn phong không ấm lạnh cũng cam. Nay đã nồng chút tình thâm, Đêm đông luồng những ôm cảm đợi ai? Sầu tuôn giọt vẫn, giọt dài, Tương tư dồn dập một ngày một thêm.

Mảng thắn thi nỗi niềm tâm sạ, Bồng trời đã tráng xóa không hay. Dận lòng giữ chút niềm tây, Gạt sầu, lắp thảm chon quay thơ trang. Tình riêng khôn xiết thở than, Nôm-na đặt lấy tâm hàng giải khuây.

### Thơ rằng:

Xa xuôi có nhẽ biết cho đây, Một tấm lòng riêng đợi bấy chày. Tưởng nỗi tóc-ly vò chín khúc, Chanh niêm chán-gỏi ủ dôi mày. Ngâm câu giải lão buôn ngung vân, Trời khắc hoang cầu biếng động dây. Sầu vẫn xiết bao-ân-ái cũ, Muôn chúng, ngàn tử dạ khôn khuây.

### Đa tình khách:

Longxuyên: Tô-Kim-Mới  
Diễn-sanh.

## Tự-do diễn đàn

(Tribune libre)

### Xuất cảng

(De l'exportation)

Thôn-phu Nguyễn-tà-Sắc, dù Nguyễn-chánh-Sắc tranh luận

Ông Nguyễn-chánh-Sắc ôi, bấy lâu tôi hằng nghe danh dự của ông là một người cư nhơn do nghĩa, noi đường chánh lý, dù nêu công binh, vì được bấy nhiêu, mà thiên hạ phong văn yêu mến. Mà năm nay tôi coi bộ ông đã già rồi, đã lão rồi và đã muốn diễn rồi nữa sao? Nên cái ngôn luận muôn cho lúa gạo xuất dương đó, thi người người đều nghĩ cho ông: Một là vì cái tư nang, mà lâm lột cho Khách-trú, hai là vì mây đồng tiền, mà ra lời thù phung cho được dạ diễn-chủ khắp nơi. Chớ như ông mà thiệt có tài da lo lắng cho đồng-bảo, thi không lý mà nói những lời thêm lời ích cho những chỗ có tiền, mà hại đến ức triều nhà đòi khố. Ông mới mài lưỡi, đem cương từ đoạt lý mà xúi việc đại hại cho quốc dân, nghe ra rất đau lòng xót dạ. Vậy thi cái danh vọng của ông bây lâu, hội này đã trôi theo dòng nước!

Ông cũng biết chớ, mấy chục triệu đồng-bảo chúng ta, thi phần nghèo đà hơn chia phần chia, mà gấp con cơ cẩn như vậy, nếu không cầm lúa gạo xuất cảng, mà đẻ nuôi dân cùng trong nước, thi át phải có sah trộm cướp, làm cho nhọc dạ quan trên, lại còn nỗi hại mang cho nhơn quan kia nữa. Ấy vậy mà không cho cầm xuất cảng là tại sao? Mà ông hãy còn ngóng cõ rúa mẩy tắt, khua mỏ quâ vang rân, hay xin xuất cảng, mai xin xuất cảng, đương đương tự đắc, khoe minh rằng: Cao-kiến, kiển-cao; kiển-cao ôi là cao-cảng!

Vâng tại trời nạn dân, nên chúng ta gấp năm mốt mùa, lại còn đem lúa gạo di ngoại-quốc nữa, thi chi cho khôi phát giá cao ngang, mà nếu lúa gạo đặng quá giá chừng nào, thi nhơn dân càng chết đói

chừng này. Tuy có vắng hồi đồng bạc, thi lại làm giàu thêm cho mày diễn-chủ, rồi mấy ông thừa cơ mà bức những chỗ khó nơi nghèo mà mua ruộng đất rẻ, cùng là thừa thế mà cho vay, đặng bắt tá diễn-ta canh về làm nô-lệ, ấy vậy thi càng thêm thiệt hại cho lũ dân nghèo, chớ nao có chi ích lợi cho nhà khó, mà ông khóc là vắng hồi đồng bạc.

Kìa cái lời của ông đã nói ra đó, xin ông nghĩ lại mà coi, chí như ông Lê-hoàng-Mưu, cũng là đường đường một vị chủ-bút-nhựt-báo, dì mua từ lon gạo mà ăn. « Tuy vậy mà bất vị mě chiết yêu » thi những bọn dân nghèo hơn nữa, thế nào cho khỏi chết đói. Ấy vậy mà người ta kêu nài cho ông hiệp lực mà đồng nhác Chánh-phủ, xin cầm xuất cảng mě, cốc, là cũng vì thương chở đồng-bảo nghĩ ban đồng-nghiệp, mà ông lại còn gây, còn nhẽ cái nghĩa đồng thính rằng mua từ lon gạo. Ông quên hồi ông không đủ mà độ phut, không có tiền mà mua gạo ton mà ăn sao? Nếu chủ-bút kia dẫu có mua từ lon gạo, chủ-bút nó cũng chở khá hoang lối. Má sao ông Sắt lại nói om sòm, như vậy thi ông Chánh-Sắt này lếu quá, lếu quá! Hay là ông ý phân có huê hòng chí đó, dẫu lúa gạo có mất cách mấy, ông cũng khởi mua, còn dân đói mà sanh trộm cướp, thi ông ở đại địa chau-thanh cũng không đến hại! Cố dân chết đói, ông mới dặng no phải không?

Như một lời ông nói với ông Mưu rằng: Như ông có xin với Chánh-phủ é, thi ông đề tôi chứng nghe tinh nào hết lúa, ông mới xin Chánh-phủ mua lúa tinh khác cho dân ăn; những lời nói đó là vì ông Mưu kêu nài ông mà ông nói gởi với dân quốc, chẳng phải sẵn da với đồng-bang, nếu ông mà thiệt biết thương đồng-bảo, thi « Nghi vị vô nhị trù mu, vô lâm khát nhi quật tĩnh » (hết thấy đeo muôn nra thì mau lợp nhà, sao lại chờ đến khát nước mới toan đào giếng).

Vâng con người ta mà một ngày không cóm gạo, thi biến sanh nhiều đêu, mà ông chờ nước tời tròn, thi muôn dân đều liệt nhược; như vậy thi ông nói giỏi làm sao? Huống sách có chữ tích cốc phong cơ, mà gặp năm mốt mùa tai bồn địa già dà cao ngang, lại còn hồi cho cốc mě xuất cảng là ý gì? Vì dẫu có hiếu chặc-số lúa múa này đã gặt đặng bao nhiêu, độ với số dân trong nước ăn chẳng hết, cũng chờ nên bán cho ngoại-bang nra mà. Vì có câu nhơn vỗ viễn lụt hữu cản ưu, dân biết đâu dâng việc mua tời mà đê dem lúa dư bảy giờ mà bán? Thế nào cũng phải dù phong; thoản gấp liên niên hung hoang, cũng còn lúa mà đỡ hại cho dân; huống chi năm nay tại Cao-man thất hơn ta nữa, thế nào khôi tưống y tương ý với ta, rồi minh không gạo mà còn chửi tôi ăn cơm hoai, thi sao khôi liên lụy sr doi. Đã làm chủ-bút Nông-cő mây nam, cái lòn chỉ có bấy nhiêu mà không rồi, hay là giả dại qua ái, cho dặng lợi tư? Phàm làm một ông chủ-bút nhựt-báo, dè mà dạy dan-quoc, việc đồng-chung, thi chẳng khác nào một ông Lương-ry, dè cùu binh cho sah linh bá tánh. Thi như dân moi bị mất móm năm đầu, cũng như người moi họ cảm mạo, phải mau điều trị phái tang cho rồi chửi đê ta khi nhập tang, bằng mà chẳng tang ta khi, dẫu con người có sức mà lười, binh nguyên cũng còn trong minh; nếu mà cảm dập một đồi lòn nữa thi do siêng nhập thâm, binh đà rất khó. Cũng như năm nay dồi vây, chờ chua biết năm tời đê đường nào, cũng phải đê lúa gạo mà đê phòng dự bị, vậy mới vạn toàn, sao lại cứ bày xuất cảng.

Thoản lại sự bán lúa gạo, thi những nhà giàu mới có mày bán, côn kề mua lúa thi khách mua mà bán lại cho ngoại-bang, chớ dân nghèo côn kề chi đến việc mua bán ấy, dẫu có xuất cảng, thi mới lợ về cho hai nai kia mà thoi, chớ chia phần chia dân nghèo có ích chí vò đò, duy có chờ ngày chết đói mà thôi. Sao mà ông còn cù khu khu bút nghiệp nói rằng: đê cho lúa ối như mây nam trước, giá con co 0 \$32, hoặc 0 \$35. Thiết ngại lếu thiệt, chở nghèo chở khố ngài không dùm khép lo, ngài sợ cho chúng no, ngài lại lo cho mây đồng lúa ối. Ngài không hiểu, nếu lúa ối thi rẻ, rẻ thi kẽ khố dặng no sao? Dẫu cho mây ông diễn-chủ có thât lợi vi lúa không giá, thi bắt quá như mây ông dãi lại lá diễn-ta canh trong một thuở vây, chở có đê dỗi chi dâu mà ong to lảng lâm vây! Nếu có lo thi lo cho phần nhiều, lo cho số

dông, lo cho những kẻ khố, lo cho những người nghèo, mà ông không lo, ông cứ lèo đéo theo lo cho mây đồng tiền, lẩn bần theo lo cho mây đồng lúa. Oi! Tuyết trung vô tổng tháng, cảm thương hưu thiêm huê, thi đâu đáng mặt vì dân vi nước, đâu đáng người viết báo cho nhơn quan xã-hội xem.

Còn ông nói: Nếu cầm xuất cảng thi lúa rẽ, rồi Khách-trú lấy bạc các nhà băng mua hết mà trũ đó, rồi đê bán lại cù quốc-dân choi, cùng là chúng nó chở lén, lôi hỏi ông, vậy chở chừng ấy mà ông chủ-bút Nông-cő đê đâu, mà không thiết phương châm cho dân-quốc? Hay là chừng ấy nói ra lại sợ mitch lòng Khách-trú, mà phải ngong miêng ông đí?

Tôi xin ông phải biết, đại phàm những việc nào mà không ngay thẳng, thi dẫu cho khéo như huyền hà, thiệt như lợi đao, cũng khó qua mắt chúng. Kia cà bởi Thượng-hải cho xuất cảng lúa gạo, nay dân chết đói đó thấy chưa? Kia cà Nhựt-bồn thất mùa phải tiết dụng chánh sách, giảm phần thực của dân đó thấy chưa? Xứ Liban, Madagascar và sáu tỉnh Án-độ đói đó thấy chưa? Ông Sắt hãy vi việc chung mà xét lấy.

Thôn-phu, NGUYỄN-TÀ-SẮC.

### Phê bình

Sát nay vốn chẳng phải tà; Thật là cưng cỗi, thật là thẳng ngay.

Lục-tinh-tân-văn

## THÔNG BÁO

(Informations)

### GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 4 f. 85

Giá lúa, ta 63 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 8\$30 tới 8\$40.

Saigon

### Tư tình

Hôm mồng 3 tháng này, lúc ban đêm lối chừng 10 giờ; một cầu công-tử Bột, chẳng rõ tên họ là gì, quê quán ở đâu, đầu đội nón ba-na-má, tay cầm ba-ton bit bạc; di cùng một ả kia, nhắm nhan sắc có chiu phong vận; cả hai đều di xe-kéo, ghé vào một nhà-ngủ kia, cùng nhau đàm đạo trót lazı; khira vè mồi lò ra khỏi cửa, thấy có một tên lục-sĩ đứng chục trước cửa, nô khí xung quan; mặt đỏ phùng phùng, muôn ratay sấm sét; Công-tử Bột giựt mình tháo chạy, tên trang-sĩ nọ la lên, tuần-binh tiếp tòi, bắt đặng giải cả ba về hót. Hỏi ra, thi Công-tử Bột tư tình với vợ tên trang-sĩ đó, trang-sĩ đó tin bắt được, quyết một phen rủa giận, làm cho Công-tử bày mặt dâm ô; may khỉ dò săn có tuần-binh, nếu không thi công-tử phải gảy dò mà chớ.

### Cũng bợm phong tình

Hôm mồng 4 mồi đây, lúc 9 giờ tối, có hai chủ Chèc Triệu-chân, nắm tay nhau chuyện chuyện trò trò, rồi ghé vào thanh-lầu tiêu khiển; mây mura mán cuoc, mà cả hai đều lưng túi ván hoe; chẳng biết tinh làm sao mới liệu kế tim phuong tau thoát; thoát chua khôi cửa, một ả mày-ngài đã chạy ra kéo lại, tiếp tuần-binh tới nắm trọn cả hai, đều đem về bót.

Mấy chủ Chèc thiệt thời da, chơi kiểu gì mà la vây?

### Tờ bắt lương

Nguyễn-thị Liêu 27 tuổi ở đêng Amira-Du-pre, cờ quan rằng con tòi gái tên là Thị-Bà thừa cơ cắp mươi đồng bạc và quan áo mà tròn

Nếu nên chín nên mươi thì chẳng biết có sao, chờ tờ mà dặng mươi chín, đê mươi thi chẳng la.

Cholon

### Rắn cắn

Tại đường Thuận-kiều; một người Annam tên là Lê-Si 32 tuổi; ngày mồng 6 tay, khỉ 8 giờ tối, anh ta di ngang tới đầu đường Marin, thinh linh một con rắn trong bụi bờ ra, cắn một miếng nhầm dưới bàn chén trái, cắn rồi, chun phù lên, còn anh ta bắt tinh, vừa gặp người quen chờ về nhà, chưa rõ tánh mạng đường nào; song thấy vây cũng thương cho người gặp sự rủi ro bắt trắc.

### Mắt con đền nỗi phát diên

Hôm mồng 6 đây, khỉ 7 giờ sáng, tại đường Quảng-lồng-cái, một thím Xâm tuồi trai bốn-mươi; cù di đặt đặt dò dò một bên đêng, lát khóc lát cười, hể gặp người đì

ngang qua thì chấp tay lạy cõi, lũ trẻ nhỏ chạy theo sau, đứa thi lượm đá liện, đứa thi xách cây đánh, theo chọc mài, mà thím họ cũng tự nhiên không nói năng chi cả. Nghe nói thím Xẩm đó sanh có một đứa con trai nên sáu tuổi, dì lạc mất đã hơn một tháng nay, kiếm cung không được, nên thương nhớ mà hóa dien.

Thảm thay, lòng cha mẹ thương con mà ra nồng nỗi thế!!

Bến-trà

### Chị em mà!

Chị em mà hay tới ăn ngã nằm ngồi đó khó quá! Chẳng những bị khinh, mà có khi mang họa. Kia Đăng-thi-Xuyễn 18 tuổi, ở làng An-Hội mới thưa tên Nguyễn-thi-Bửu 22 tuổi, cũng đồng thôn, cặp một cây kiền với ba chiếc vàng giá đắt tám mươi lăm ngon bạc.

Có hai người chứng thấy thị-Bửu tới nằm trên vũng trong nhà thị-Xuyễn, chờ không thấy ai tới đó. Tuy vậy mà bót tra xét ra rồi vô cớ. Thả về.

Không biết thị-Xuyễn có khiến đồng sai-tướng tim vật chưa? Thảm nghĩ; Phút-lit tim không ra, tướng ta nào tim đặng. Thôi!

## DU NGOẠN

(Une excursion)

### Lễ kỷ-niệm ở đền Ngọc-trảng

Ngày tháng bảy năm ngoái, tôi nhơn vì việc công, noi đường bộ đi từ Nam ra Bắc, đi ngang qua thấy cảnh chốn Trường-An, (Huế) nhơn tiện ghé lại nghỉ chon, sau xe qua cho biết. May đâu lại gặp một người cựu thức, vẫn là đồng học lúc thiếu niên; cố giao tay bắt mặt mừng, vội dắc về nhà trú túc. Đi vừa ngang tới đầu cầu Gia-hội, chợt thấy dưới sông năm bảy chiếc lâu-thuyền, cheo di lèn đèn trên mặt nước, chiếc nào chiếc này, bày trí rất trang hoành, nào liền thêu, trướng gầm, nào quả phầm binh hoa; lại thêm những tiếng đòn tiếng địch xôn xao, tiếng trống tiếng chuông rèn rồng; xem qua đã lấy làm ngoạn mục rồi, ở trong thuyền lại thấy láp lõnh nhíng bóng hồng, nhín tuyệt diệu thiên hương quốc sắc, màu da như tuyết, nước tóc như mây, khăn trường-vi phát phói hương bay, áo nguyệt-bạch xué xoang sắc yến. Lạ lùng thay, chẳng biết cuộc vui gi, mà ngọc-nữ vầy đoàn, hôm nay đồng đảo vây? Hồi ra thi ngày đây là ngày via bà Cửu-thiên

Thánh-mẫu tại đền Ngọc-trảng-son, thường năm hè tới ngày via, thì khắp châu thành, từ hàng mạng-phụ, chí bọn nǚ-nhi, dập diu kẽ trước người sau, đâu đâu cũng tới dâng hương đền ấy, xưa nay đã thành lệ rồi.

Gặp cuộc vui tình cờ, bấy giờ tôi mới ngỏ lời cùng thán-hữu, rồi cùng nhau mướn một chiếc thuyền nhỏ, cũng kết lù theo sau, dặng dùng dịp mà dạo xem phong cảnh. Bắt đầu dời thuyền ra từ sông Gia-hội, cheo vòng ra dòng nước Hương-giang, mặt trời đã chen lăng, vành nguyệt đã hừng lên, gió diu sóng êm, thanh thu này làm cho tôi mất hết con sầu trong khi lú thử.

Chèo nép nép lần theo bờ liêu, trãi qua cầu Bạch-hồ, chợ Kim-long, lần đến Nguyệt-biều, Hải-cát, ngửa mặt thấy một hòn chất ngắt, đá hai bên chồng chập, cây bốn phía sum sê, trông mường tượng như hình chén ngọc, mới biết là người xưa khéo dùng chữ đặt tên, mà tục nay thường kêu là Hòn-chén cũng là phải thật.

Đi từ tam cấp đá, đi đến tầng trên, một cái đèn xem rất nguy nga, ấy là đèn thờ bà Cửu-thiên Thánh-mẫu.

Nhâm ngày kỷ-niệm cho nên trong ngoài trần thiết huy hoàng, bao nhiêu nǚ tú nam thanh, liên lạc tới dâng hương, chen chon không lọt. Khỏi hương lên ngui ngút, ánh đèn dọi sáng trân, lớp thi ở trên đèn, vào chen chúc mà lạy quí, lớp thi ở dưới thuyền, bày lè nghi mà vọng bài, đứng xa xa mà ngó tới. thì ai cũng ngở là chốn Dinh-châu, Bồng đảo, tụ hội thần tiên.

MINH-CHÂU

### Lời rao đấu giá

(Avis d'adjudication)

Phỏng việc tòa bổ Vĩnh-long từ đây cho tới 14 avril 1919 sẽ tiếp những giá đấu lanh chịu cát Châu-đốc dù dùng bồi bờ và làm lại những dảng thuộc-dịa, quản-hạt thuộc tỉnh Vĩnh-long đương niên 1919.  
Định phải chịu chung . . . . . 800 mc. 00  
Giá phỏng . . . . . 2 400 \$ 00  
Tiền thế chun tạm . . . . . 100 00  
Tiền thế chun quyết . . . . . 600 00  
Ngày 14 avril đúng 9 giờ ban mai, hô

giáo già sỹ khai phong chịu giá lãnh giữa thập mục sở thi.

Những phong đấu lanh phải định giá minh chịu lãnh mỗi thước vuông cát là bao nhiêu.

Tờ đấu phải làm bằng giấy tin-chỉ và phải kết biên lai chứng rằng minh đã có đóng tiền thế chun tạm và phải kết giấy quan cho phép minh tranh đấu.

Cát phải đồ theo lề dảng. Dảng nào làm lại thi phải đồ mỗi đồng bảy thước vuông cách nhau trăm thước, còn dảng nào bồi bờ lại thi đồ mỗi đồng năm thước vuông và cách nhau ngàn thước.

Người chịu giá nhẹ hơn dặng lãnh, sẽ lập tờ giao kết.

Vinhlong, le 1er avril 1919

Tham-Biện

Ký tên: GALLOIS MONTBRUN.

## Annam sử-lược

(Histoire d'Annam).

(Tiếp theo)

### Nội thuộc về nhà Tề

Mản đời nhà Tống, rồi nhà Tề lên kế ngôi, thi Annam lại thuộc với nhà Tề; cũng là đặt quan Thủ-sử như mấy đời trước vậy, song dân Giao-châu đã nhiều khi cực khổ vì quanTau, nay lại gặp người bạo ngược hiếp chẽ nǚ, cho nên trong nước lại có người nǚ lên mà khán cự với quan Tau nǚ.

Hết đời Tề, vừa đến nhà Lương, nhà Lương sai quan Thủ-sử là Tiêu-Tư sang coi quyền cai trị. Tiêu-Tư lại là một tay độc ác lừa thường. Khi bấy giờ có một người ở tỉnh Thái-binh tên là Lý-Bón người vẫn dò dò dò Trung-quốc, tò-tiên người trước khi ở Tau mà lành nan sang Nam, đến đời Lý-Bón đã bấy đời, thì nhập tịch về Nam, thành ra như người Annam vậy.

Người thấy Tiêu-Tư hung bạo, tàn hại dân Nam, người mới chiêu tập nhọn dân rất đông, đánh đuổi Tiêu-Tư chạy về Tau. Người lên ngôi, tự xưng Hoang-dế, cải tên nước lại là Vạn-Xuân.

Năm ấy là năm giáp-tí, (544) trước Thiên-chúa giáng sanh.

### Tiền-Lý Nam-Đế

Lý-Bón xung đế, chưa đầy bốn năm, vua Tau nghe tin Lý-Bón đánh đuổi Tiêu-Tư, lên ngôi tự xưng đế-hiệu, thì vua Tau liền sai tướng là

Trần-bá-Tiên, đem một đạo quân sang Nam quyết đánh Lý-Bón mà đánh Giao-châu lại. Lý-Bón cung quân Tàu chống cự đã hai trận, song nghĩ thế yếu, nên mới rút quân về đóng tại động Khuất-liêu, thuộc về địa phận thượng-du ở Bắc-kỳ, đợi chiêu mộ thêm quân sĩ và dự bị thêm lương thảo đủ mới đánh lại. Rủi thay, sự chưa thành, rủi bị đau mà mất; binh quyền giao lại cho một tướng thủ-hạ là Triệu-quang-Phục; Quang-Phục cầm binh, đóng tại đồn Dà-trạch, khán cự với quân Trần-bá-Tiên được ít lâu, cũng không cự lại; may thà dip bên Tau nhà Lương bị loạn, nên Trần-bá-Tiên có chi triều hồi, phải giao binh quyền cho Dương-Sản thay mà giữ đỡ. Quang-Phục thừa thế mà đánh đuổi riết theo quân Tàu, đánh được rồi sang lấy thành Long-biên lại, lên ngôi tự xưng là Triệu-Việt-vương.

(Còn nữa)

## NHÀ HÀNG Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ kẽ nghiệp

Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quý-khách thưa nhau đến nhà hàng tôi hừng tửu và dùng bữa trước là để ý qui viên sau giúp tôi nén việc.

Từ ngày vào kẽ nghiệp, tôi đã sửa sang nghe tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mài đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại cò lập riêng một phòng, để khi có qui có qui bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

## Muôn bán

Một cái xe hơi, hiệu Peugeot, 2 máy, sức mạnh 12 H. P., thùng đóng theo kiểu xe đưa bộ hành ngồi, được 12 người.

Xe còn tốt, chạy một giờ được 40 ngàn thước.

Định giá rất rẻ.

Ai muôn mua thì do nơi tiệm xe máy, Nam-thạnh Giadin.

Nº 49) FEUILLETON DU 13 AVRIL 1919.

## ROMAN OÁN HỒNG-QUÂN

Phùng-kim-Huê  
(Ngoại-Sứ)

HỐI THÚ HAI (tiếp theo)

Còn chỉ nǚ mà than dài thở vắng, số dã không may mắng thi thôi, phải trải thân đưa rước cho rồi, ngày sau sẽ phản hối cõi thi. Bị anh én giáp diu trước ngực, nén tim quan mới rõ ngọt ngào, thấu tai nàng nghe sợ hãi hồn, sợ bị bắt mới bôn trả lại.

Yê Saigon, thời cũng tuổng kim nơ nhơn ngai, dặng vầy duyên kim-cải sớm trưa, quyết một lòng kêt tóc, xe to, dặng giải nghiệp ruốc đưa từ ấy.

Chẳng dẽ chẳng gặp dặng ai, lại gặp Tâm Giệp là người trước vẫn đã quen, cùng đám đạo trước sau mọi női. Tôi chả dám luận Tâm Giệp là người gi, tánh hạnh ra sao, muốn rước con Sáu Mười-Hai về coi sóc việc nhà, hay là giữ việc lầu-xanh cho nàng thủ lợi. Tôi chả nói khi gặp nhau, Tâm Giệp hứa với con Sáu Mười-Hai nhiều đều dang phục. Đang lúc bơ vơ, nghe Tâm Giệp trọng dụng minh, từ nhiên con Sáu Mười-Hai mắng như kẻ chết đuổi mà vờ dang phao, lật đật theo về ở. Mà lẽ cũng tự nhiên, lúc nghèo, nương dựa nơi người, ở nhà người, quên áo của người, cơm nước của người, vòng vàng của người,

nói tắt một lời, no ấm thảnh thoái đều nhở người, hả chẳng vàng phép nha người sao? Bởi có Tâm Giệp biếu sao hay vây. Biểu đánh thi đánh, biểu ép thi ép, biểu dỗ thi dỗ cho vừa lòng Tâm Giệp mà ở án cho yên phận. Nay Tâm Giệp đem con này về giao cho, mai đem con nő về giao cho, mỗi đem con kia về giao cho biểu ép rước khách cho mình thủ lợi. Cực chẳng dã phải vắng, chờ lòng không đánh làm ác. Chờ phải chi con Sáu Mười-Hai thủ mối loi ấy, hoặc chia loi với Tâm Giệp thi nói con Sáu Mười-Hai đồng ác tương tề cho đánh, cái này lợi thi Tâm Giệp thua, con Sáu Mười-Hai hả nhẫn?

Nếu làm đều chi ác, chẳng qua là sợ Tâm Giệp dù ra mà phải vắng thôi cho. Tòa trách con Sáu Mười-Hai với đoàn kĩ-nữ sao có đánh ép con Tư Khanh-Hội, giết Kim-Praham, chả xát Trinh-liêu phải bình, đánh ép Phùng-kim-Huê, tôi chả

chết, sống mòn mòn chỗ nào cũng là ở mướn, miên có cơm có tiền dùng đủ, khỏi tam đều chi phạm phép thi thời chay, nghèo sạch trơn như chuỗi, trông có chỗ vào & mướn, há con kén chọn chàng ru? Ấy, vây bon thằng Thùn chẳng phải là du-côn, bon thằng Thùn đều là tôi tớ.

“Tòa nói nó mưu bắt linh quan, quyết giết bỏ cho bắt tích. Tôi nói ấy vô cớ, Nô bắt linh là v chủ, nô bắt linh là tại linh làm vi phép, chờ thật chúng nó không mong giết bỏ.....

Tôi đây tòa chyện lại mà rằng: «Nội bọn, đứa nào cũng khai: Nếu chẳng có Truong-Thanh cứu cấp, thì chúng nó đã giết hại tên Trinh-hán rồi.»

Trạng-sư tiếp: «Phải, đầu chúng nó có khai vậy, nhau cũng chẳng cang cờ gi. Luật phạt về tội dã làm, chờ luật không phạt về lòng dang tính. Tinh giết mà chưa giết, thi có tội gì đâu. Lời nói ấy không chung cờ. Bọn thằng Thùn vô tội, xin tòa tha bõng.»

Trạng-sư bảo chữa rồi, tòa hỏi quan Thị-sự còn lời chi nǚ chẳng? Trạng-sư còn lời chi nǚ chẳng? Và nội bọn bị cáo con lời chi nǚ? Thầy đều nói không: quan tòa dừng dây vào phòng nghị án.

(Còn nữa)

MÔNG-HUE-LÂU.

# CIGARETTES DIVA

Thuốc diệu hiệu là Cigarettes Diva là một thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khói và khỏi mang sự bình hoan, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói sẽ thơm tho và diệu lâm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đẽ một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đẽ một cái giấy Ban-Thường (Bon-Prime) tăng tổng hoặc một vài đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lung hay là một cây dù vân vân. Như ai đang những giấy ấy, thì hãy đem tới hàng A, et E. Mazet mén bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lanh thường, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gởi thư và miếng giấy mình dặng cho ông sẽ gởi mòn đẽ của mình dặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

## TÔI KHÔNG ĐỘI BUNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gác ngồi bàn mà đứng vật lục lung bỗ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong con làm lung.

Trong lúc nồng nực

Nếu Chu-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khả dùng những rượu khai vị đơn ra giả dối (aperitifs frelatés) và có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỵ trang một đài khi tồn hai, đâu đâu cũng có bán thứ rượu ấy, hè thường uống nó thì vẫn lầm rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la manqueuse) trong bao tử rồi lầm lẩn nó làm cho mình thực bất tri kỷ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà đang cơm thì chẳng nên uống thứ rượu ấy hết, cứ uống:

### MỘT LY BÉ RUỘU

### QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thày tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xúi ấy là xúi nóng nực, cũng nhu xúi Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là

### QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thày tu ấy dùng cốt đường bát-hà mà kèm vị dặng làm cho đẽ uống, mà lại phanh thao, dẫu cho ai mà hay kén lưa cũng chẳng chê dặng.

Phải nài

mỗi tiệm minh mua cái hiện dán trên ve xanh vậy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, mén bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi, thiệt quá nhu lời tôi với chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén



Hiệu vải này là hiệu riêng của  
Hàng BERTHET, CHARRIER và CONG-TY  
ở đường Kinh-lăp, số 68, SAIGON

Vải nào mà có đính hiệu này thì là mỗi thứ vải  
thượng hạng và sang.

## GRAVURE

SUR MÉTAUX ET MARBRES



PRIX TRÈS MODÉRÉS

### TIỆM KHẮC CON DẦU

Xin chư quý vị nào muốn coi kiều các con dấu xin viết thư cho tôi, mà lấy sách mẫu (Catalogue), tính giá thiết rẻ hơn hết.

### CORDONNERIE. — CHAPELLERIE

Sur mesure et cousue à la main de toutes nuances pour Dames et Hommes

### CYCLES RÉPARATION MÉCANIQUES

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langsa tôi có comandé đủ các mẫu da, chư quý vị muốn dùng xin cứ viết thư cho tôi mà lấy mẫu da.

### NGUYỄN-CHÍ-HÒA,

42 Amiral-Dupré, et 87, Rue Catinat, Saigon.

### Lý-Tích-Hậu

#### TIỆM MAY

#### Ở đường Némésis 80—SAIGON

Chợ Bến-thạnh ngõ xuống, ngang tiệm Cầm-dồ, có bán đủ đồ nữ-công và hàng giề, như: Nút-áo, Kim, Chỉ và hàng Tàu, hàng Bắc, hàng Trung-kỳ, loa Trà-kiên. Đuôi, Đap, Đá, nhiều Barit, lanh Gò-duối, xuyễn Bentre v. v.

May đủ kiều quần áo Tây-Nam; tay thợ Bắc, thợ Huế rành nghề, thông thạo đàng kim mồi chỉ, may rát mau và rất rẻ; muốn đặt nội mốt ngày cho có đỗ, cũng có.

Kinh mời quý cô quí bà, vi-nghĩa đồng-bang, con rành bước thừa nhàn, ghé tiệm tôi xem thử.

Tôi lấy làm may mà dặng tiếp qui cô quí bà hặc cõ.

HỒ-NGỌC-HOAI.

### CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI (Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mana này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho lì ví, tiêu táy hay trừ bệnh yếu nhược và thiên thời. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẽo làm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhán trắng nhu hình kiều dinh một bên dây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật



## PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIẾT HIỆU LÀ

### ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chỗ đứng của quan lương-y GUILLIE là làm thần hiện trong những binh HUYỆT RÀ TÌNH KHIẾT. Những binh gốc bởi ĐÀM hay là MẶT phát ra thì nồng nồng hay lầm.

LẠI CÓ MỘT THỦ  
THUỐC HOÀN XỎ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie.

Chánh chỗ trứ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hụng hàn cǎ y anh, đường GRENELLE ST GERMAIN mén bài số 3, ở tại đó thành PARIS.

và TRONG CÁC BƯỚC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

## KHOÁN CHẶT THỦY

(Nước suối kinh thạch)

### VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYỀN

### VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve Trị bệnh sốt Thấp, cảm das Bang-quang, bệnh Phong — và něa ve.

Treatment for fever, colds, coughs, etc. — Gas máy chế lát-Me.

### VICHY GRANDE-GRILLE

Trị bệnh đau gan và bệnh đàm.

### VICHY HOSPITAL

Trị bệnh thương ti, thươngшиб.

Đây là chưng số già mạo, khi mua phải chỉ cho trắng.

Thứ nước này minh bùn đồng.

SEL VICHY-ÉTAT

là mía tv obien trong nước suối ấy mà pha —

Có hộp và có ve

### PASTILLES VICHY-ÉTAT

mỗi kh: ăn cơm rồi uống chưng 2, 3

hoàn thi để tiêu hóa.

đang đẽ cho mình đon nước mía

(nuôi-khi-chất).

### COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT

## THƯỢNG HẠNG

### WHISKY

hiệu này

CHÁNH LÀ RUỘU VUA  
trong các thứ

### WHISKY



Uống nõe vào đà dặng

BỒ DƯƠNG

mà lại

VUI VẺ



## RUỘU

### COGNAC

HIỆU

### HENNESSY

là một thứ ruou

### TỐT THƯỢNG HẠNG

Ấy là ruou vua trong các  
thứ ruou Cognac. Các hiệu  
ruou khác biệt sao bì kip.

Bực thượng lưu các  
quan các nhà thơ hương  
đều tra nó lầm, cứ mua  
COGNAC hiệu này mà  
uống chớ chẳng hề chịu  
thứ khác.

